

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2018/HSST
Ngày: 24/10/2018.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Mai Văn Khánh.**

2. Bà **Võ Thị Dung.**

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh T, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2018/HSST ngày 11 tháng 09 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2018/QĐST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Quốc T (L), sinh năm 1989, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 63/12, khu phố 5, phường X, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc K, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị K(Đã chết); Chưa có vợ con; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01, Ngày 24/11/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tại bản án số 04/2016/HSST). Ngày 05/06/2017 chấp hành xong hình phạt.

Nhân thân: Ngày 21/01/2011, bị chủ tịch UBND thị xã Long Khánh ra Quyết định đưa vào cơ sở cơ sở chữa bệnh 12 tháng (Theo Quyết định số 200/QĐ-UBND. Ngày 22/11/2012 chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/07/2018. Đến ngày 31/07/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Long Khánh. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Ông Lê Duy C, sinh năm: 1957 .

Địa chỉ: 16 đường Phan Đăng Lưu, khu phố 4, phường XT, thị xã LK , tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

Người làm chứng:

- Anh Lý Văn H, sinh năm: 1994.
- Địa chỉ: Ấp TT, xã XL, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai
(Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).
- Anh Đặng Văn H, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Khu phố 1, phường X, thị xã LK, Đồng Nai
(Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 ngày 22/07/2018 T đi bộ trên đường Phan Đăng Lưu, thuộc khu phố 4, phường XT, thị xã LK , tỉnh Đồng Nai để tìm kiếm tài sản trộm cắp thì thấy nhà ông Lê Duy C, sinh năm: 1957, địa chỉ số 16 Phan Đăng Lưu, khu phố 4, phường XT, thị xã LK , khóa cửa, không có ai ở nhà, bên hông để 01 xe đạp thể thao màu đen vàng, hiệu ASIA MACHINE R500 nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi vòng ra phía sau, tháo dây kềm mở tấm tôn xi măng ra, đi vào lấy trộm xe đạp. Sau đó T chạy xe đạp ra đường Hồ Thị Hương, thuộc phường X, thị xã LK tìm nơi tiêu thụ thì bị Công an phường Xuân Trung bắt quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 220/HĐĐGTTHS ngày 26 tháng 07 năm 2018, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Long Khánh kết luận: 01 xe đạp thể thao hiệu ASIA MACHINE R500, đã qua sử dụng có giá trị 4.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ là xe đạp thể thao hiệu ASIA MACHINE R500. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về dân sự: Phía bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản nên không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS-LK ngày 11/09/2018 Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh đã truy tố bị cáo Phạm Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 10 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: 01 xe đạp thể thao hiệu ASIA MACHINE R500. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh đã trả lại cho chủ sở hữu. Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc T khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/07/2018, tại số nhà 16 Phan Đăng Lưu, khu phố 4, phường XT, thị xã LK, bị cáo T đã lén lút lấy trộm 01 xe đạp thể thao hiệu ASIA MACHINE R500 của ông Lê Duy C thì bị bắt quả tang. Theo bản kết luận định giá, xác định giá trị tài sản bị trộm cắp là 4.500.000 đồng. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm Sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, vừa chấp hành xong hình phạt ngày 05/06/2017, nhưng không thay đổi bản thân, lao động chân chính, trở thành người có ích cho xã hội mà đến ngày 22/07/2018 lại tiếp tục trộm cắp tài sản của người khác. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự, cần xử bị cáo một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã thu hồi trả cho bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng: 01 xe đạp thể thao hiệu ASIA MACHINE R500. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Lê Duy C là đúng quy định pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52, 53, Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 136, Điều 260, 331, 332 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Quốc T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Quốc T** 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 07 năm 2018.

2. Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an TX Long Khánh;
- VKSND TX Long Khánh;
- THADS TX Long Khánh;
- Hồ sơ thi hành án
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chấn

